

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2021/HS-ST

Ngày: 16/3/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Bình.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phan Thanh Liêm.

Ông Nguyễn Quang Đức.

*- Thư ký phiên tòa:* Ông Bùi Thanh Việt

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:*

Bà Đặng Thị Thanh Trúc – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 76/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2021/HSST- QĐ ngày 01 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

**Chung Ngọc L**, tên thường gọi khác: V chốt, sinh năm: 1974 tại thành phố H; nơi ĐKNKTT: H, phường B, Quận x, thành phố Hồ Chí Minh, chỗ ở: Khu vực x, phường Q, T Q, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: C và bà M (chết); có chồng: T, sinh năm: 1975, 01 con: M, sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/8/2020 đến nay. (Có mặt).

*Người tham gia tố tụng khác:*

*Người làm chứng:*

1. Anh P (vắng mặt)

2. Anh C (vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Lúc 06 giờ 00' ngày 13/8/2020, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Định phối hợp với Công an phường Q tiến hành kiểm tra hành chính tại nhà Chung Ngọc L, địa chỉ khu vực x, phường Q, T Q, tỉnh Bình Định phát hiện 04 đối tượng đang sử dụng trái phép chất ma túy gồm: Chung Ngọc L, C, P và Đ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Định lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ trong phòng khách nhà L 02 gói nilông kích thước (02x03)cm bên trong chứa các hạt tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy có khối lượng 0,4532 gam loại Methamphetamine và 01 nỏ thủy tinh (dụng cụ sử dụng ma túy đá).

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Chung Ngọc L tại cùng địa chỉ trên, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Định phát hiện tại bên trong kết sắt hình chữ nhật màu đen treo trên tường tại phòng khách gồm:

- 04 (bốn) gói nilông hàn kín bốn góc, kích thước (02x03)cm; 02 (hai) gói nilông hàn kín bốn góc, kích thước (03x03)cm; 02 (hai) gói nilông hàn kín bốn góc, kích thước (04x04)cm; 01 (một) gói nilông hàn kín bốn góc, kích thước (06x9,5)cm, giám định là ma túy có tổng khối lượng là 6,8064 gam loại Methamphetamine.

- 01 (một) gói nilông hàn kín bốn góc, kích thước (06x04)cm, giám định là ma túy có tổng khối lượng là 6,0133 gam loại Ketamine.

- 75 viên nén màu trắng sữa có tổng khối lượng 27,8007 gam và 01 bì đựng chất bột màu trắng kích thước (10x14)cm có khối lượng 44,6507 gam, giám định không có chất ma túy.

- 04 (bốn) chiếc nỏ thủy tinh màu trắng (là dụng cụ sử dụng ma túy).

- 01 (một) kéo kim loại màu trắng.

- 01 (một) cân tiểu ly màu đen, bên ngoài ghi chữ POCKET SCALE (không kiểm tra chất lượng bên trong).

Quá trình điều tra Chung Ngọc L khai nhận bản thân có sử dụng ma túy. Ngày 09/8/2020, L liên lạc qua mạng xã hội với một thanh niên tên C (không rõ lai lịch) thỏa thuận với C mua 75 viên thuốc lắc, “một hộp mười” Methamphetamine và “một hộp năm” Ketamine, tổng số tiền là 19.500.000đ. Ngày 10/8/2020, C ra Q, đến nhà L và giao cho L số ma túy trên, kèm theo 05 cái nỏ thủy tinh (là dụng cụ sử dụng ma túy). L trả cho C 13.500.000đ, nợ lại 6.000.000đ. Tối ngày 12/8/2020, L mang ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy ra sử dụng tại nhà. Sau đó L điện thoại cho P và C rủ cả hai đến sử dụng ma túy cùng L. Cùng lúc đó thì có Đ điện thoại cho L để xin khất nợ (Đ là đối tượng đang bị truy nã và đang nợ tiền L) và đến nhà L, thấy L đang sử dụng ma túy nên Đ xin được sử dụng và được L đồng ý. Trong khi Đ và L đang sử dụng thì C và P đến cùng sử dụng với bộ dụng cụ sử dụng và ma túy của L bỏ ra, đến 06 giờ ngày 13/8/2020, khi cả nhóm đang sử dụng ma túy thì bị bắt quả tang.

Ngày 17/8/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định đã giám định và kết luận: Tổng số các chất ma túy thu giữ của Chung Ngọc L gồm: 7,2596 gam là chất ma túy Methamphetamine; 6,0133 gam ma túy là chất Ketamine.

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKSBD-P1 ngày 28/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Chung Ngọc L về các tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của BLHS và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm n khoản 2 Điều 249 của BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định luận tội và đề nghị:

\* Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố Chung Ngọc L phạm các tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của BLHS và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm n khoản 2 Điều 249 của BLHS.

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điều 55 của BLHS.

- Xử phạt: Bị cáo Chung Ngọc L từ 06 đến 07 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và từ 04 đến 05 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt cho cả hai tội từ 10 đến 12 năm tù.

\* Về vật chứng: Tuyên tịch thu tiêu hủy tang vật thu được của vụ án là chất cấm và không còn giá trị sử dụng; tịch thu sung công quỹ cân điện tử thu giữ của bị cáo.

Bị cáo không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] *Về tố tụng:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bình Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh và điều luật áp dụng:* Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ nên có đủ cơ sở xác định:

Vào lúc 06 giờ 00' ngày 13/8/2020, Chung Ngọc L đã có hành vi chuẩn bị ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy và rử P, C và Đ cùng nhau sử dụng thì bị Cơ quan CSĐT công an tỉnh Bình Định bắt quả tang. Khám xét nơi ở của L, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Định còn phát hiện Chung Ngọc L tàng trữ ma túy có trọng lượng 7,2596 gam là chất ma túy Methamphetamine; 6,0133 gam ma túy là chất Ketamine.

Bản cáo trạng số 03/CT-VKSBD-P1 ngày 28/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Chung Ngọc L phạm các tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của BLHS và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm n khoản 2 Điều 249 của BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

*[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:*

Bị cáo Chung Ngọc L là người có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, tuy nhiên sau khi chấp hành xong hình phạt bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện thành công dân tốt mà tiếp tục lao vào con đường ăn chơi, thỏa mãn nhu cầu cá nhân và lôi kéo người khác cùng thực hiện hành vi trái pháp luật. Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sự quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, đồng thời gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự ở địa P. Do đó cần phải xử lý nghiêm để trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

*[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

\* *Về nhân thân:* Bị cáo đã từng bị xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đã được xóa án tích.

\* *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

\* *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; tự thú nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 BLHS.

*[5] Về xử lý vật chứng:* Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT đã thu giữ:

- 01 (một) bì thư số Công văn 215/PC09 bên ngoài có ghi: hoàn lại đối tượng giám định gồm: vỏ, bao bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định. 0,3439 gam mẫu A1, A2; 0,7122 gam mẫu A3 đến A6; 0,7270 gam mẫu A7, A8; 4,2516 gam mẫu A9, A10; 5,3705 gam mẫu A11; 26,1060 gam mẫu A12 đến A86; 2,2858 gam mẫu A87 và 43,6465 gam mẫu A88 còn lại sau giám định, có đóng dấu tròn niêm phong của phòng Kỹ Thuật Hình Sự Công an tỉnh Bình Định.

- 04 (bốn) chiếc nỏ thủy tinh màu trắng (là dụng cụ sử dụng ma túy).

- 01 (một) nỏ thủy tinh, dụng cụ sử dụng ma túy “đá”.

- 01 (một) kéo kim loại màu trắng.

Đây là vật chứng vụ án và là chất cấm, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) cân tiểu ly màu đen, bên ngoài ghi chữ POCKET SCALE (không kiểm tra chất lượng bên trong).

Đây là vật chứng vụ án có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo và còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[6] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu theo quy định của BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

\* *Tuyên bố*: Bị cáo Chung Ngọc L phạm các tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

\* *Áp dụng*: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

\* *Xử phạt*: Bị cáo Chung Ngọc L 07 (bảy) năm tù.

\* *Áp dụng*: Điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s, r khoản 1 Điều 51 của BLHS.

\* *Xử phạt*: Bị cáo Chung Ngọc L 04 (bốn) năm tù.

\* *Áp dụng*: Điều 55 của BLHS: Tổng hợp hình phạt, bị cáo Chung Ngọc L phải chấp hành chung cho cả hai tội là 11 (mười một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 13.8.2020.

\* *Việc xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy:

01 (một) bì thư số Công văn 215/PC09 bên ngoài có ghi: hoàn lại đối tượng giám định gồm: Vỏ, bao bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định. 0,3439 gam mẫu A1, A2; 0,7122 gam mẫu A3 đến A6; 0,7270 gam mẫu A7, A8; 4,2516 gam mẫu A9, A10; 5,3705 gam mẫu A11; 26,1060 gam mẫu A12 đến A86; 2,2858 gam mẫu A87 và 43,6465 gam mẫu A88 còn lại sau giám định, có đóng dấu tròn niêm phong của phòng Kỹ Thuật Hình Sự Công an tỉnh Bình Định.

- 04 (bốn) chiếc nỏ thủy tinh màu trắng (là dụng cụ sử dụng ma túy).

- 01 (một) nỏ thủy tinh, dụng cụ sử dụng ma túy “đá”.

- 01 (một) kéo kim loại màu trắng.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) cân tiểu ly màu đen, bên ngoài ghi chữ POCKET SCALE (không kiểm tra chất lượng bên trong).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18.01.2021 giữa Cơ quan CSĐT công an tỉnh Bình Định và Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Định).

\* Về án phí HSST: Bị cáo Chung Ngọc L phải chịu 200.000 đồng.

\* Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- Vụ GDKT 1 - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bình Định;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Định;
- Cơ quan THAHS&HTTP CA tỉnh Bình Định;
- Cơ quan HSNV CA tỉnh Bình Định;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định;
- Phòng KTNV&THA tỉnh Bình Định;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Thanh Bình**